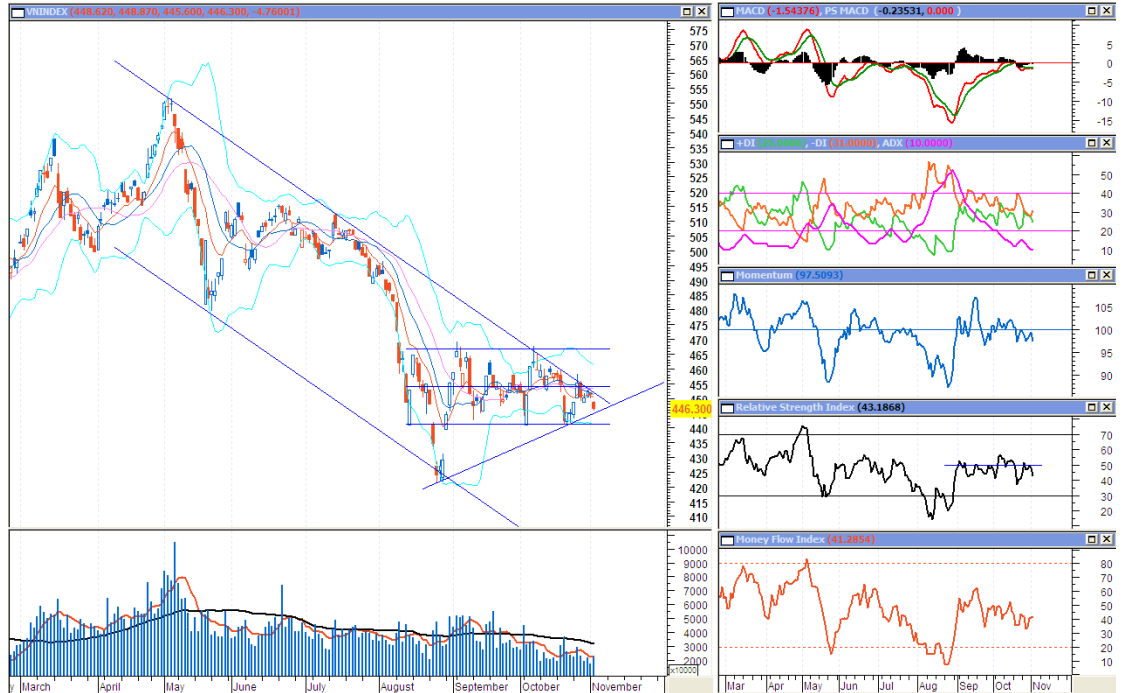


### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Giao dịch ảm đạm



Giảm điểm từ đầu phiên giao dịch, áp lực bán liên tục khiến thị trường giảm xuống các mức thấp hơn. Tạm dừng phiên giao dịch tại 446,3 điểm, chỉ số giảm 4,76 điểm, tương ứng 1,05% so với phiên trước. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như DPM tiếp tục tăng giá là nguyên nhân chính khiến thị trường không giảm quá mạnh trong phiên giao dịch hôm nay.

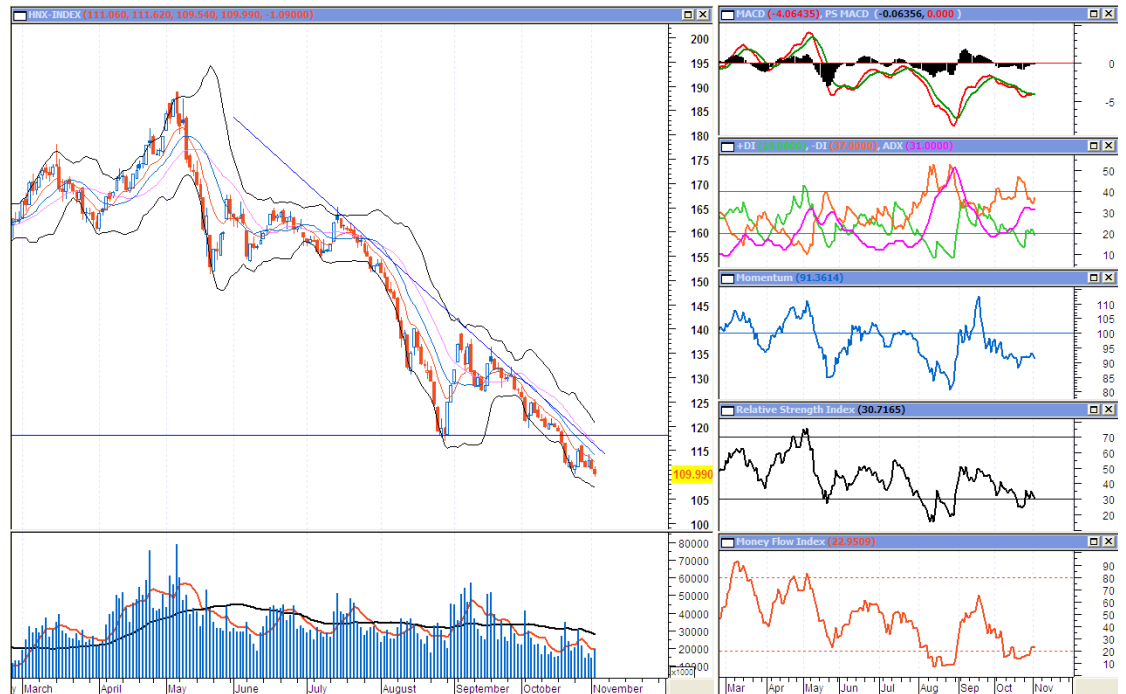
Khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với phiên trước đi kèm với động thái giảm giá của VN-Index tiếp tục khẳng định lực cầu chưa sẵn sàng mua tại vùng giá cao. Với biên độ dao động hẹp, kéo dài, những nhà đầu tư nắm giữ lượng lớn cổ phiếu đang là những người chịu thiệt thòi và dường như họ đang dần chấp nhận bán ở mức giá thấp hơn, tạo điều kiện giao dịch thành công cho những nhà đầu tư khác đang đợi mua vào. Trong phiên, có 25,5 triệu cổ phiếu chuyển nhượng, tương đương 586 tỷ đồng giá trị.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng 54 tỷ đồng giá trị. Trong đó, cổ phiếu DPM được khối ngoại mua vào hơn 35 tỷ đồng (hơn 900 nghìn đơn vị), tiếp theo là cổ phiếu HAG và FPT. Tuy nhiên, khối ngoại cũng bán ra hơn 13,5 tỷ đồng cổ phiếu SSI, 5,3 tỷ đồng cổ phiếu DPM và các cổ phiếu được bán mạnh khác như VIS, HVG, VCB.

*Thị trường tiếp tục diễn biến không tích cực như dự báo và việc dao động sideway kéo dài với kỳ vọng tăng giá hạn hẹp sẽ sớm kết thúc bằng việc VN-Index giảm xuống dưới ngưỡng hỗ trợ 440 điểm. Với cơ cấu sản xuất và tiêu dùng hiện tại của Việt Nam, thông tin tỷ giá tăng mạnh trong ngày hôm nay sẽ khiến kỳ vọng lạm phát tăng cao. Mặt khác, việc tỷ giá tăng mạnh trong năm nay sẽ gây e ngại không nhỏ đối với nhà đầu tư nước ngoài khi danh mục của họ tính theo Đô la Mỹ đang giảm nhanh. Do đó, khả năng thị trường có thể tăng trưởng bền vững trong ngắn hạn sẽ khó xảy ra và việc mua vào sẽ đem lại rủi ro lớn đối với những nhà đầu tư cơ ngắn hạn.*

**HNX:**

**Tạo đáy mới**



Đóng cửa phiên giao dịch tại 109,99 điểm, HNX-Index đang tạo ra đáy mới thấp hơn, đồng thời là mức thấp nhất trong năm. Mặc dù tiến gần tới mức hỗ trợ tâm lý 100 điểm nhưng dường như tốc độ gia tăng của lực cầu là chưa đáng kể so với dòng tiền đang dần rút khỏi thị trường này. So với phiên giao dịch trước, HNX-Index giảm 1,09 điểm, tương đương 0,98%.

Khối lượng giao dịch trong phiên đạt 19,1 triệu cổ phiếu, 377,29 tỷ đồng giá trị. Trong phiên có 50 cổ phiếu tăng giá và 241 cổ phiếu giảm giá. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua vào một số cổ phiếu như PVX, VCG và bán ra các cổ phiếu SHB, PVC.

*Với trạng thái dòng tiền tiếp tục rút khỏi thị trường HNX như hiện tại, khả năng HNX-Index phá vỡ mức hỗ trợ tâm lý 100 điểm là hoàn toàn có thể xảy ra. Do đó, chúng tôi tiếp tục chỉ định mức khuyến nghị quan sát đối với thị trường này. Nhà đầu tư chỉ nên giải ngân khi có những dấu hiệu rõ ràng việc hình thành đáy thị trường.*

### Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Các cổ phiếu thuộc PVN đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay với mức giảm bình quân 2,34%. Chỉ duy nhất ba cổ phiếu DPM, PGD và PVV tăng giá so với phiên giao dịch trước và 23 cổ phiếu còn lại đều giảm giá (tính trên số cổ phiếu niêm yết trên hai sở giao dịch). Khối lượng giao dịch trong phiên tăng nhẹ lên mức 9,2 triệu cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 02/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	18,100	328,300	↓ -2.16	1.36	7.8	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	11,400	38,600	↓ -0.87	1.46	119.2	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	29,000	985,600	↓ -6.15	1.35	2.3	HNX
4	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	13,900	135,800	↓ -6.08	0.88	5.8	HNX
5	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	13,000	233,500	↓ -2.26	1.12	10.1	HNX
6	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	40,600	302,700	↓ -5.36	2.53	5.9	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	25,900	824,500	↓ -6.83	1.61	9.7	HNX
8	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	19,600	70,600	↓ -3.45	1.51	8.3	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,000	46,800	↓ -3.45	1.24	13.0	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,800	153,900	↓ -3.07	0.71	6.5	HNX
11	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	16,500	276,100	↓ -1.79	1.55	N/A	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	12,400	76,300	↓ -2.36	0.77	23.3	HNX

13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	25,200	170,900	↓	-1.95	1.51	6.9	HNX
14	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	26,400	9,700	↑	2.72	2.40	17.4	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	20,900	2,500,100	↓	-1.42	1.78	7.7	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,500	1,356,010	↑	0.57	2.36	8.2	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	17,000	436,670	↓	-1.16	1.19	7.3	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,100	189,520	↑	0.32	1.86	4.6	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	13,200	360,550	↓	-0.75	1.23	17.2	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	45,100	146,130	↓	-1.53	2.05	13.3	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,400	149,600	↓	-1.83	1.63	23.3	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	10,100	327,130	↓	-1.94	1.02	20.0	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	15,600	73,550	↓	-3.11	1.41	14.0	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	11,400	21,650	↓	-2.56	1.03	8.8	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	14,600	16,680	↓	-2.67	1.24	6.3	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	10,700	30,080	↓	-1.83	1.01	13.5	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	9,500	500	↓	-1.04	0.85	N/A	UPCOM
28	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	6,200	12,200	↓	-1.59	0.63	N/A	UPCOM
29	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	14,000	-	→	0.00	N/A	N/A	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	9,100	16,800	↓	-3.19	0.82	N/A	UPCOM
31	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	7,500	1,500	↓	-6.25	N/A	N/A	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	7,200	-	→	0.00	0.72	N/A	UPCOM

\* Book value và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

## TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,  
Google Finance;  
CNNMoney, CNBC



Chỉ số hoạt động sản xuất tại Mỹ và Trung Quốc tiếp tục cho thị trường chứng khoán Mỹ, tuy nhiên giới đầu tư vẫn thận trọng trước những sự kiện quan trọng trong tuần này

### Một tuần mới bắt đầu và sau đây là những tin đáng quan tâm

#### Hoạt động sản xuất khả quan tại Mỹ và Trung Quốc

Chỉ số PMI Manufacturing của Trung Quốc đạt mức 54,7 điểm trong tháng 10, tăng khá mạnh từ mức 53,8 điểm của tháng 9 đồng thời là kỳ vọng của các nhà kinh tế. Cũng trong ngày hôm qua, Viện quản lý nguồn cung tại Mỹ công bố chỉ số ISM lĩnh vực sản xuất tăng lên mức 56,9 điểm trong tháng 10, vượt xa mức dự báo 54 điểm và mức 54,4 điểm của tháng 9. Số liệu mới này cho thấy khu vực sản xuất tại hai nền kinh tế lớn nhất thế giới vẫn tiếp tục hồi phục từ suy thoái. Giới đầu tư tiếp tục chờ đợi thông tin từ thị trường lao động được công bố ngày thứ 6 này, để có cái nhìn rõ hơn về tình trạng kinh tế quý IV. Thị trường chứng khoán Mỹ đón nhận thông tin này trong sự hứng khởi ngay từ đầu phiên giao dịch 01/11. Tuy nhiên niềm hứng khởi này không lẫn át được sự thận trọng của giới đầu tư trước các sự kiện quan trọng về chính trị và kinh tế sẽ diễn ra trong tuần. Ngày mai sẽ diễn ra cuộc bầu cử tại Mỹ, FOMC bắt đầu phiên họp chính sách tiền tệ với kỳ vọng về kế hoạch mở rộng tiền tệ, cuối tuần sẽ là báo cáo tình trạng lao động.

**Mỹ - thu nhập và chi tiêu tiêu dùng ít cải thiện, chi tiêu xây dựng tăng.** Thu nhập người dân Mỹ giảm 0,1% trong tháng 9, tuy nhiên mức chi tiêu tiêu dùng lại tăng 0,2% trong thời gian này. Cả hai chỉ tiêu này đều kém lạc quan so với kỳ vọng của các chuyên gia kinh tế.

Trong khi đó mức chi tiêu trong lĩnh vực xây dựng bất ngờ tăng mạnh trong tháng 9, lần đầu tiên trong 3 tháng có sự cải thiện của chỉ tiêu này. Chi tiêu trong lĩnh vực xây dựng tăng 0,5% lên 80,75 tỷ USD, ngược với dự báo hạ 0,8% của giới chuyên gia.

**Việt Nam – tỷ giá tiếp tục leo thang.** Cuối giờ chiều ngày hôm qua, tỷ giá trên thị trường tự do đã chạm ngưỡng 20.500 VND/USD, mức được coi là cân bằng theo nhận định của một số chuyên gia phân tích. Tuy nhiên có vẻ như thị trường chưa dừng lại tại đây, áp lực tăng giá của đồng USD vẫn cao do yếu tố tâm lý khiến người dân và doanh nghiệp tăng cường tích trữ, mua USD cho nhu cầu cuối năm.

**Lãi suất liên ngân hàng tăng.** Lãi suất bình quân liên ngân hàng tuần vừa rồi tiếp tục tăng, tiến gần mức 8% ở kỳ hạn qua đêm, điều này cho thấy thanh khoản trong hệ thống ngân hàng đang nóng lên. Theo chúng tôi thì điều này phù hợp với quy luật, quý III thường là “mùa” giải ngân của các ngân hàng. Tuy nhiên có thể có tác động cộng hưởng của yếu tố giảm lãi suất huy động khiến NHTM khó khăn phải tăng cường huy động trên thị trường liên NH.

Phiên 01/11, lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm bình quân đạt 8,03%. Giao dịch trên thị

trường mở tiếp tục sôi động với 10.000 tỷ VND mỗi phiên trong hai phiên gần nhất.

**Nhập siêu năm nay có thể chỉ khoảng 12 tỷ USD.** Đây là con số được Bộ trưởng Bộ Công Thương Vũ Huy Hoàng đưa ra trong phiên họp Quốc hội lần này. Trước đó vào tháng 9/2010, mức dự báo nhập siêu năm nay được đưa ra vào khoảng 13,5 tỷ USD. Tuy nhiên trong những tháng gần đây, đã có sự tăng trưởng chậm lại đáng kể của kim ngạch nhập khẩu, khiến nhập siêu có thể thấp hơn nhiều so với kế hoạch. Xét trên phương diện cân cân thanh toán với nhập siêu vẫn là “tội đồ” lớn nhất trong giai đoạn gần đây, nhập siêu giảm là một yếu tố tích cực. Tuy nhiên nếu xét trên thực tế nền kinh tế hiện tại vẫn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu (công nghệ, máy móc, nguyên vật liệu sản xuất...), nhập khẩu giảm lại là tín hiệu cho thấy kinh tế đang trì trệ.

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google Finance; CNNMoney, CNBC

### Giá dầu kỳ hạn (NYMEX)



### Giá vàng kỳ hạn (COMEX)



Vàng hạ nhiệt, dầu thô tăng giá mạnh. Giới đầu tư thận trọng trước các sự kiện lớn tại Mỹ

**Giá vàng hồi phục vào cuối tuần.** Giá vàng giảm xuống dưới 1.351 USD/oz trong phiên giao dịch ngày 29/10 tại thị trường New York do USD hồi phục, tuy nhiên mức giảm hạn chế bởi kỳ vọng FED tiếp tục bơm tiền. IMF cho biết đã bán ra 32,2 tấn vàng trong tháng 9, cao hơn nhiều so với mức bán ra trong tháng 8. Quỹ tín thác SPDR Gold Trust đã bán 5 tấn vàng vào thứ 5 tuần trước, đưa tổng mức bán ra trong tháng 10 lên 11,7 tấn. Vào 09:45 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.353,05 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.350.2 USD/oz.

**Giá dầu tăng 2% trong phiên.** Giá dầu thô tăng mạnh trong phiên 1/11 tại Mỹ nhờ thông tin từ lạc quan từ khu vực sản xuất. Bộ trưởng Dầu mỏ Saudi Arabia trong một phát biểu tại Singapore cho rằng giới tiêu dùng có thể chấp nhận giá dầu quanh mức 70 USD nhưng không quá 90 USD/thùng. Giới đầu cơ cho rằng điều này ngụ ý quốc gia dầu lửa Trung Đông có thể cho phép giá dầu tăng lên mức 90 USD, cao hơn mức 70-80 USD được cho là hợp lý hiện tại. Tại thời điểm 09:49 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn ở mức 83,17 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 84,72 USD/thùng.

**Việt Nam chọn Nhật làm đối tác khai thác đất hiếm.** Việt Nam đã lựa chọn Nhật Bản làm đối tác trong khai thác đất hiếm và xây dựng nhà máy điện hạt nhân. Nhật gần đây đang tìm cách giảm sự phụ thuộc vào nguồn đất hiếm của Trung Quốc.

**FED mở rộng tiền tệ có thể làm giá hàng hóa thế giới bùng nổ.** Tổ chức năng lượng quốc tế (IEA) tuần này cảnh báo quyết định tiếp tục mở rộng tiền tệ của FED (dự kiến đưa ra trong tuần này) có thể khởi động một đợt tăng mạnh của giá hàng hóa thế giới. Đánh giá về sự gia tăng giá hàng hóa thế giới dưới tác động của chính sách nới lỏng định lượng tại Mỹ, giáo sư Paul Krugman cho rằng hồi phục kinh tế chỉ bị ảnh hưởng nếu giá hàng hóa thế giới tăng trên giá thực tế, điều đó chỉ xảy ra khi nhu cầu thực tế tăng lên, tức là chỉ khi chính sách mở rộng tiền tệ của FED thành công trong việc hồi phục sức sống của nền kinh tế.

Tuy nhiên theo nhận định của chúng tôi, khi Mỹ bơm thêm tiền, phần còn lại của thế giới sẽ chịu tác động tiêu cực một cách gián tiếp do nhập khẩu lạm phát từ Mỹ.

## LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CT CP Tập đoàn thép Tiến Liên	31.50	8,200,000	10,000	40,507	từ 5/11/2010
Công ty Cổ phần Thương mại Satra Tiền Giang	34.70	1,386,960	14,000	40,504	Từ 1/11/2010

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Thép Nam Kim	HSX	230	25/10/2010
CTCP Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	150	20/10/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HSX	38	18/10/2010
CTCP Bất động sản Dầu khí	HNX	100	18/10/2010
CTCP Địa ốc 11	HNX	26	15/10/2010
CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	HNX	550	13/10/2010
CTCP Tư vấn Đầu tư IDICO	HNX	20	06/10/2010
CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Tân Phát	HNX	36	04/10/2010
CTCP Than Vàng Danh - TKV	HNX	152.8079	04/10/2010
CTCP Văn hóa Tổng hợp Bến Thành	HNX	33	04/10/2010

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Vận tải Biển Bắc	UPCOM	144.56	27/10/2010
CTCP Vận tải Biển Hải Âu	HNX	25	27/10/2010
CTCP Mỹ thuật và Truyền thông	HNX	10	25/10/2010
CTCP Cavico xây dựng nhân lực và dịch vụ	HNX	25	25/10/2010
Xây dựng Đường bộ 26	UPCOM	10	18/10/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HSX	117	15/10/2010
CTCP Lilama Thí nghiệm Cơ điện	HNX	13.5	11/10/2010
CTCP Portserco	HNX	12	08/10/2010
CTCP Hãng sơn Đông Á	HNX	22	08/10/2010
CTCP Cáp Nhựa Vĩnh Khánh	HNX	130	08/10/2010

### Lịch niêm yết lần đầu

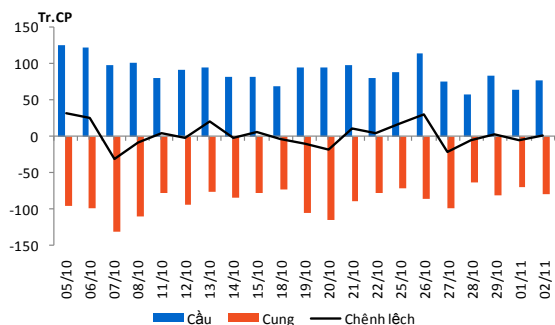
Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	UPCOM	14.42		22/12/2010
CTCP Đầu tư và thẩm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	PX1	UPCOM	20.00		01/12/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	TDW	HNX	85.00		11/11/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	SCR	HNX	1,000.00		09/11/2010

Nguồn: HSX, HSX

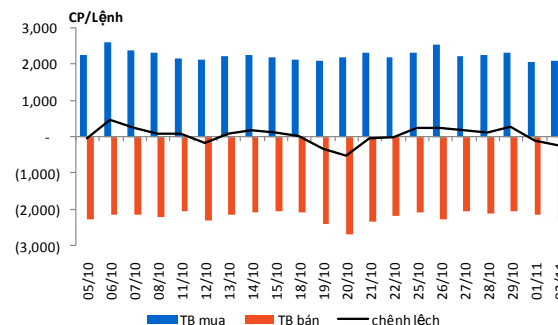


## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

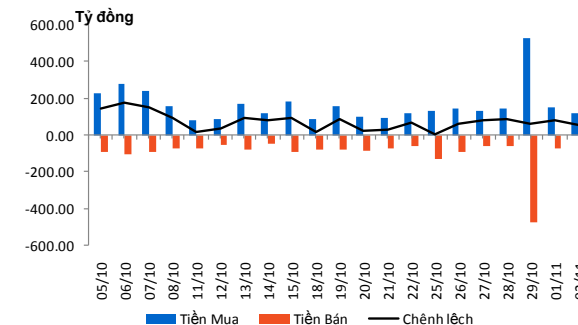
### Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



### Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



### Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



### HSX

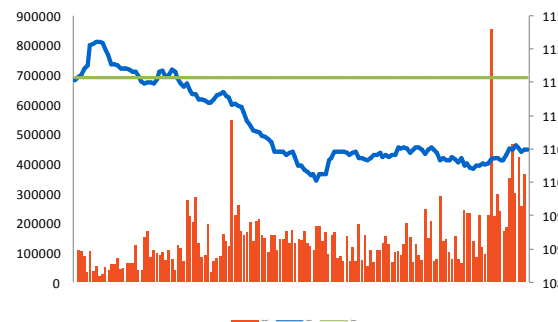
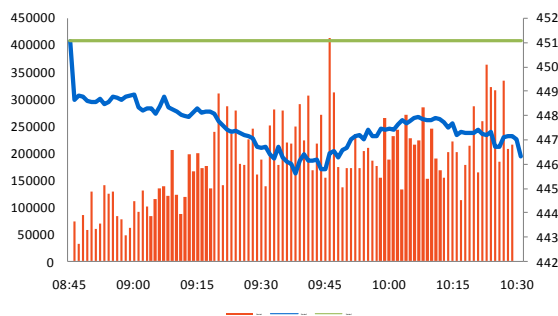
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	446.30 ↓	-4.76	-1.06%
KLGD (triệu ck)	28.79 ↑	6.64	29.97%
GTGD (tỷ đồng)	684.50 ↑	134.66	24.49%
Tổng cung (triệu ck)	46.24 ↑	4.05	9.61%
Tổng cầu (triệu ck)	45.69 ↑	6.60	16.87%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	3.09 ↓	-0.76	-19.72%
KL bán (triệu ck)	1.85 ↑	0.45	32.38%
Giá trị mua (tỷ đồng)	109.16 ↓	-33.98	-23.74%
Giá trị bán (tỷ đồng)	54.22 ↓	-6.60	-10.85%

### HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	109.99 ↓	-1.09	-0.98%
KLGD (triệu ck)	21.77 ↑	5.59	34.59%
GTGD (tỷ đồng)	425.64 ↑	112.97	36.13%
Tổng cung (triệu ck)	32.05 ↑	4.25	15.29%
Tổng cầu (triệu ck)	32.53 ↑	7.63	30.65%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.69 ↑	0.25	56.00%
KL bán (triệu ck)	0.84 ↑	0.24	39.39%
Giá trị mua (tỷ đồng)	15.26 ↑	5.39	54.63%
Giá trị bán (tỷ đồng)	12.70 ↑	3.92	44.65%

### UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	42.21 ↓	-0.06	-0.14%
KLGD (triệu ck)	0.25 ↑	0.10	72.49%
GTGD (tỷ đồng)	2.94 ↑	0.54	22.66%
Tổng cung (triệu ck)	0.56 ↑	0.15	37.93%
Tổng cầu (triệu ck)	0.53 ↑	0.15	41.26%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
DPM	35,300	35,500	0.57	47,852
SSI	24,500	24,000	-2.04	36,323
VIC	67,500	67,500	0.00	33,660
KSA	47,200	46,800	-0.85	27,489
HAG	79,000	79,000	0.00	24,513

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TSC	16,300	17,100	800	4.91
DSN	20,500	21,500	1,000	4.88
VFMVFA	8,300	8,700	400	4.82
CLG	31,800	33,300	1,500	4.72
VNL	14,000	14,600	600	4.29

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DVD	80,000	76,000	-4,000	-5.00
NSC	36,000	34,200	-1,800	-5.00
HTV	16,300	15,500	-800	-4.91
VNI	16,700	15,900	-800	-4.79
PPI	23,200	22,100	-1,100	-4.74

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
DPM	34,522	SSI	13,567
HAG	18,669	DPM	5,393
FPT	6,134	VIS	5,054
VSH	5,749	HVG	4,879
PVD	3,365	VCB	4,054

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
PVX	21,200	20,900	-1.42	52,197
PGS	30,900	29,000	-6.15	28,578
PVC	27,800	25,900	-6.83	21,608
VCG	22,800	22,500	-1.32	18,305
KLS	12,300	12,000	-2.44	18,234

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
GHA	36,400	38,900	2,500	6.87
SDC	19,400	20,700	1,300	6.70
SJ1	22,500	23,900	1,400	6.22
VBC	32,300	34,200	1,900	5.88
YSC	20,900	21,900	1,000	4.78

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HHC	30,000	27,900	-2,100	-7.00
V15	24,300	22,600	-1,700	-7.00
SFN	14,300	13,300	-1,000	-6.99
RHC	21,500	20,000	-1,500	-6.98
C92	37,300	34,700	-2,600	-6.97

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVX	6,506	SHB	5,500
NET	1,526	PVC	1,586
VNC	862	PVS	1,552
VCG	773	NTP	972
VGS	744	PVI	877

### UPCOM

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
CHP	7,500	7,400	-1.33	652
DBM	26,800	27,000	0.75	409
ITD	15,400	16,100	4.55	375
UDJ	12,900	12,800	-0.78	347
HU1	20,000	20,000	0.00	242

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ACC	23,700	26,000	2,300	9.70
MAS	11,800	12,900	1,100	9.32
ICI	10,100	11,000	900	8.91
ABI	6,500	7,000	500	7.69
ND2	8,600	9,200	600	6.98

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TGP	6,700	6,100	-600	-8.96
PMT	6,500	6,000	-500	-7.69
IMT	10,800	10,000	-800	-7.41
PDN	41,900	38,800	-3,100	-7.40
SCO	11,800	11,000	-800	-6.78



# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

*Phòng giao dịch số 2:*

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

*Phòng giao dịch số 3*

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

*Phòng giao dịch số 4*

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

*Chi nhánh TP.HCM:*

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339